TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-PT
Ngày 25/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Toàn và ông Trương Quyết Thắng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2024/TLPT-HS ngày 28/5/2024 đối với bị cáo Vi Trung T, do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Vi Trung T** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 12/02/1995 tại huyện BX, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn LQ, xã QK, huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12;

Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Cao P và bà Vàng Thị K; Bị cáo có vợ Lò Thị H (đã ly hôn năm 2021) có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn LQ, xã QK, huyện BX, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 20 giờ ngày 03/11/2023, Vi Trung T đưa anh Hoàng Công T1 trong tình trạng say rượu về nhà và gọi cháu Hoàng Thanh V là con gái của anh Hoàng Công T1 ra cùng dìu đưa anh Hoàng Công T1 lên giường để nằm nghỉ. Sau khi giúp anh T1 nằm nghỉ trên giường ở phòng khách, cháu Hoàng Thanh V1 đi vào buồng gấp quần áo. Vi Trung T đi theo vào và ngồi ở giường nói chuyện với cháu Hoàng Thanh V, lúc này trên giường có em trai cháu Hoàng Thanh V là cháu Hoàng Hải Đ, sinh năm 2014 đang nằm chơi điện thoại. Nói chuyện được một lúc, Vi Trung T vòng tay phải qua cổ cháu Hoàng Thanh V kéo Hoàng Thanh V lại gần để hôn, Hoàng Thanh V quay mặt tránh đi nên Vi Trung T hôn trượt vào má Hoàng Thanh V. Hoàng Thanh V sợ nên đứng dậy đi vào nhà vệ sinh để rửa mặt. Vi Trung T thấy thế đi theo thì thấy Hoàng Thanh V đang cúi người để rửa mặt. Vi Trung T đến gần phía sau lưng Hoàng Thanh Vân, dùng hai tay vòng qua người ôm vào hai bên ngực (vú) và nắn bóp hai bên ngực Hoàng Thanh V. Hoàng Thanh V chống cự và đẩy Vi Trung T ra. Vi Trung T tiếp tục vòng tay trái từ sau ra trước, từ trái qua phải phía trước, dùng bàn tay nắm giữ phần vai bên phải của Hoàng Thanh V để giữ Hoàng Thanh V lại, đồng thời dùng tay phải đưa từ sau ra trước nắn, bóp phần ngực bên phải của cháu Hoàng Thanh V. Cháu Hoàng Thanh V vừa khóc vừa gọi Hoàng Hải Đ, đồng thời đẩy Vi Trung T ra. Lúc này Vi Trung T mới buông Hoàng Thanh V ra rồi đi ra ngoài. Sau khi Vi Trung T đi ra ngoài, Hoàng Thanh V đứng trong nhà vệ sinh khóc. Khoảng 02 - 03 phút sau, Vi Trung T quay lại, quỳ xuống xin lỗi Hoàng Thanh V nhưng Hoàng Thanh V không đồng ý và đuổi Vi Trung T về. Vi Trung T đi về nhà còn Hoàng Thanh V đi vào phòng tiếp tục khóc. Khoảng 10 phút sau, chị Vàng Thị H là mẹ đẻ của Hoàng Thanh V đi họp thôn về. Sau khi nghe Hoàng Thanh V kể lại sự việc, chị Vàng Thị H đã đưa cháu Hoàng Thanh V lên Công an xã QK, huyện BX để trình báo sự việc. Quá trình điều tra Vi Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Vi Trung T đã bồi thường cho gia đình bị hại Hoàng Thanh V số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng là tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu Vi Trung T phải bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 146; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vi Trung T phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi". Xử phạt bị cáo Vi Trung T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/5/2024, bị cáo Vi Trung T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Vi Trung T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Trung T, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo hướng xử phạt bị cáo Vi Trung T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vi Trung T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 03/11/2023 bị cáo Vi Trung T đã thực hiện hành vi dùng hai tay nắn bóp hai bên ngực (vú) của cháu Hoàng Thanh V để nhằm thỏa mãn dục vọng của bản thân. Bị cáo đã thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu Hoàng Thanh V khi cháu V mới được 13 tuổi 06 tháng 16 ngày.

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Vi Trung T về tội *"Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi"* theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự, tâm sinh lý, sức khỏe và sự phát triển bình thường của bị hại dưới 16 tuổi được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Việc đưa ra truy tố xét xử và có một hình phạt là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, khắc phục bồi thường

thiệt hại và người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tòa án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,i,s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm chứng cứ mới là xác nhận của UBND xã QK, huyện BX, tỉnh Lào Cai về việc bị cáo có đóng góp 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)* để sửa chữa nhà văn hóa thôn và ủng hộ 3.000.000 *(ba triệu đồng)* vào quỹ phòng chống thiên tai xã QK. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng thêm cho bị cáo Vi Trung T.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo. Hơn nữa, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ly hôn từ năm 2021 và phải một mình nuôi con, như vậy việc buộc bị cáo phải thi hành hình phạt tù sẽ gây ảnh hưởng lớn tới bản thân và gia đình của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai cũng đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Trung T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai về phần biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo Vi Trung T được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời thể hiện tính nhân văn, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Trung T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai về phần biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Vi Trung T như sau:

Tuyên bố bị cáo Vi Trung T phạm tội: *"Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 146; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vi Trung T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vi Trung T cho Ủy ban nhân dân xã QK, huyện BX, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vi Trung T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án**.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện BX;
- CQĐT CA huyện BX;
- TAND huyện BX;
- VKSND huyện BX;
- Chi cục THADS huyện BX;
- Bị cáo;
- UBND xã QK;
- Lưu hồ sơ - AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Khanh